

Số: 189/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 29 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 334/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Phan Tiến D, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Phan Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Đỗ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Phan Anh T, sinh ngày 16/5/2020. Anh Phan Tiến D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đỗ Thị L số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/ 01 tháng, kể từ tháng 8 năm 2026 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng theo định kỳ hàng tháng.

Khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án thì từ khi đến thời hạn trả tiền cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Anh Phan Tiến D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Chị Đỗ Thị L và anh Phan Tiến D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị L tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện chịu thay cho anh D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000752 ngày 20/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định của Luật Thi hành án dân sự năm 2025./.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 6 – Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 6 – Phú Thọ;
- Thi hành án DS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã V, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS,VP

THẨM PHÁN

Trần Việt Dũng